

Số: 64/2017/QĐST- DS

Bình Đại, ngày 27 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 97/2017/TLST – DS ngày 05 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Đỗ Mai T, sinh năm 1970.

Địa chỉ: ấp Bình Huệ 1, xã Đại Hòa Lộc, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

* **Bị đơn:** 1. Phan Văn T, sinh năm 1958.

2. Đặng Thị Ngọc A, sinh năm 1959

Cùng địa chỉ: ấp Bình Lộc, xã Đại Hòa Lộc, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phan Văn T và bà Đặng Thị Ngọc A thừa nhận còn nợ anh Đỗ Mai T 15 (mười lăm) chỉ vàng 24 K và 36.000.000đ (Ba mươi sáu triệu đồng) tiền thuê đất.

Ông Phan Văn T và bà Đặng Thị Ngọc A đồng ý có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho anh Đỗ Mai T 15 (mười lăm) chỉ vàng 24 K và 36.000.000đ (Ba mươi sáu triệu đồng). Thời gian thực hiện như sau:

- Vào ngày 01/3/2018 trả 08 (tám) chỉ vàng 24 K.
- Vào ngày 01/8/2018 trả 07 (bảy) chỉ vàng 24 K.
- Vào ngày 31/12/2018 trả 36.000.000đ (Ba mươi sáu triệu đồng).

Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày anh Đỗ Mai T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Phan Văn T và bà Đặng Thị Ngọc A chưa thi hành khoản tiền 36.000.000đ (Ba mươi sáu triệu đồng), thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

* Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Phan Văn T và bà Đặng Thị Ngọc A phải liên đới chịu 1.087.500đ (Một triệu không trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Anh Đỗ Mai T phải chịu 1.087.500đ (Một triệu không trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp 1.275.000đ (Một triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005687 ngày 02 tháng 6 năm 2017 và 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005688 ngày 02 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Vậy anh Đỗ Mai T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 1.987.500đ (Một triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Lấy giá vàng tại thời điểm giải quyết là 3.400.000đ/01 chỉ (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại ;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Mỹ Duyên

